

Số: 024 /KH-TTYT

Thiệu Hóa, ngày 18 tháng 01 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện đề án bảo vệ chăm sóc người cao tuổi năm 2022

Căn cứ Thông tư 96/2018/TT- BTC của bộ tài chính ngày 18/10/2018 về việc quản lý và sử dụng kinh phí CSSK ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú, chúc thọ, mừng thọ, ưu đãi tín dụng và biểu dương khen thưởng người cao tuổi.

Căn cứ công văn số 551-SYT/KH-TC ngày 16/4/2012 của Giám đốc sở Y tế về việc thực hiện chính sách chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi.

Trung tâm Y tế huyện Thiệu Hóa xây dựng kế hoạch triển khai Đề án bảo vệ chăm sóc người cao tuổi như sau.

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Tuyên truyền, phổ biến kiến thức phổ thông về chăm sóc sức khỏe; hướng dẫn người cao tuổi kỹ năng phòng bệnh, chữa bệnh và tự chăm sóc sức khỏe;

Tuyên truyền, vận động nhân dân nâng cao trách nhiệm chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi; tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về người cao tuổi.

Việc tổ chức các nội dung hoạt động của đề án phải đảm bảo an toàn và thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 theo chỉ đạo của Bộ Y tế.

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ

Hoạt động tại các xã, thị trấn bao gồm:

1. Truyền thông, tư vấn trực tiếp cho người cao tuổi

- Mục đích: Nâng cao hiểu biết và kiến thức về bảo vệ chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi

- Nội dung: Cung cấp các thông tin về chăm sóc sức khỏe; hướng dẫn người cao tuổi kỹ năng phòng bệnh, chữa bệnh và tự chăm sóc sức khỏe.

- Đối tượng: Người cao tuổi của các xã, thị trấn.

- Phương thức thực hiện: Trung tâm Y tế huyện phối hợp với trạm y tế xã, thị trấn tổ chức thực hiện.

- Số lượng : 30 người/lớp x 10 lớp/xã

- Thời gian:

- + Thời gian thực hiện 01 giờ/lớp (Buổi sáng 03 lớp x 2 buổi, buổi chiều 02 lớp x 2 buổi)
- + Số ngày thực hiện tại mỗi xã: 2 ngày
- Định mức chi bình quân: 320.000 đ/lớp
- Kết quả đầu ra: Số lượng: 250 lớp/25 xã, với 7.500 lượt đối tượng tham dự
- + Thời gian thực hiện: Từ tháng 4 đến tháng 8
- Kinh phí thực hiện: 80.000 đồng/huyện (Mỗi xã 3.200.000 đồng)

2. Tuyên truyền trên đài truyền thanh xã:

- + Nhiệm vụ: Mỗi xã viết 10 bài và mỗi bài tuyên truyền 12 lần trên đài truyền thanh xã.
- + Nội dung: Tuyên truyền, phổ biến kiến thức phổ thông về bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi
- + Phương thức thực hiện: Trạm y tế xã viết bài để phát trên đài truyền thanh xã.
- + Kết quả đầu ra: Số lượng: 250 bài, phát thanh 3.000 lần (mỗi xã viết 10 bài và phát thanh 120 lần)
- + Thời gian thực hiện: Từ tháng 02 đến tháng 11
- + Kinh phí thực hiện: 95.000.000 đồng/huyện, 3.800.000 đ/xã (Định mức: viết bài 80.000 đồng/bài 350 từ, phát thanh 25.000 đồng/lần)

III. KINH PHÍ :

Tổng kinh phí: 175.000.000 đ (Một trăm bảy mươi lăm triệu đồng).

Từ nguồn kinh phí ngân sách tỉnh năm 2022 thuộc đề án chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

(Có các phụ lục kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Y tế huyện

- Xây dựng kế hoạch và dự toán chi tiết để triển khai thực hiện
- Hướng dẫn các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động của đề án theo đúng kế hoạch.
- Phối hợp với hội người cao tuổi huyện chỉ đạo hội người cao tuổi các xã thị trấn phối hợp với trạm y tế tổ chức triển khai hoạt động của đề án.
- Tổng hợp báo cáo kết quả hoạt động của Đề án theo quy định

2. Trạm y tế các xã, thị trấn

- Xây dựng kế hoạch gửi về trung tâm y tế huyện phê duyệt trước khi tổ chức triển khai thực hiện

- Phối hợp với các ban ngành đoàn thể để tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động của đề án.

- Định kỳ báo cáo kết quả về Trung tâm y tế huyện theo quy định.

- Thanh toán kinh phí thực hiện đề án vào tháng 12 năm 2022 theo đúng kế hoạch và dự toán đã được phê duyệt.

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện đề án bảo vệ chăm sóc người cao tuổi năm 2022. Yêu cầu các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện đề án nộp về trung tâm y tế huyện trước ngày 25/01/2022

Nơi nhận:

- Sở Y tế (để BC);
- Các xã, thị trấn (để TH);
- Lưu: VT, KT



Lê Lương Khang

ĐƠN VỊ: TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN THIỆU HOÁ

DỰ TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN BẢO VỆ CHĂM SÓC NGƯỜI CAO TUỔI NĂM 2022

(Kèm theo kế hoạch số 02/KH-TTYT ngày 18/01/2022 của Trung tâm Y tế huyện Thiệu Hoá)

TT	Nội dung hoạt động	ĐVT	Số lượng	Định mức	Thành tiền
1	Hội nghị tư vấn sức khỏe cho người cao tuổi	Xã	25	3.200.000	80.000.000
	Định mức cho 01 xã				3.200.000
	- Bút viết bảng	Cái	3	15.000	45.000
	- Tiền báo cáo viên	Buổi	4	200.000	800.000
	- Tiền ma kết	Cái	1	195.000	195.000
	- Thuê quét dọn hội trường	Buổi	4	90.000	360.000
	- Tiền nước hội nghị	Người	300	6.000	1.800.000
2	Hỗ trợ tuyến xã viết tin bài và phát thanh: Định mức: 80.000đ/bài viết 350từ; 25.000đ/lần phát thanh: (Mỗi xã viết 06 bài và mỗi bài phát 12 lần x 25 xã)	Xã	25	3.800.000	95.000.000
	Định mức 01 xã:				3.800.000
	- Viết bài	Bài	10	80.000	800.000
	- Phát tin : Mỗi bài phát 12 lần	lần	120	25.000	3.000.000
	Tổng cộng				175.000.000

Tổng số tiền bằng chữ: (Một trăm bảy mươi lăm triệu đồng)

KẾ HOẠCH PHÂN BỐ KINH PHÍ ĐỀ ÁN BẢO VỆ CHĂM SÓC NGƯỜI CAO TUỔI NĂM 2022
(Kèm theo kế hoạch số: 84 /KH-TT YT ngày 18/01/2022 của Trung tâm Y tế huyện Thiệu Hoá)

TT	Đơn vị	Hội nghị truyền thông tư vấn sức khỏe						Tuyên truyền trên đài TT xã		
		Tổng kinh phí	Tổng	Tiền VPP	Báo cáo viên	Tiền hội trường	Tiền nước uống	Tổng	Tiền viết bài	Tiền phát tin bài
	<u>Toàn huyện</u>	<u>175.000.000</u>	<u>80.000.000</u>	<u>1.125.000</u>	<u>20.000.000</u>	<u>13.875.000</u>	<u>45.000.000</u>	<u>95.000.000</u>	<u>20.000.000</u>	<u>75.000.000</u>
1	Thiệu Ngọc	7.000.000	3.200.000	45.000	800.000	555.000	1.800.000	3.800.000	800.000	3.000.000
2	Thiệu Vũ	7.000.000	3.200.000	45.000	800.000	555.000	1.800.000	3.800.000	800.000	3.000.000
3	Thiệu Tiến	7.000.000	3.200.000	45.000	800.000	555.000	1.800.000	3.800.000	800.000	3.000.000
4	Thiệu Thành	7.000.000	3.200.000	45.000	800.000	555.000	1.800.000	3.800.000	800.000	3.000.000
5	Thiệu Công	7.000.000	3.200.000	45.000	800.000	555.000	1.800.000	3.800.000	800.000	3.000.000
6	Thiệu Phúc	7.000.000	3.200.000	45.000	800.000	555.000	1.800.000	3.800.000	800.000	3.000.000
7	Thiệu Phú	7.000.000	3.200.000	45.000	800.000	555.000	1.800.000	3.800.000	800.000	3.000.000
8	TT Thiệu Hóa	7.000.000	3.200.000	45.000	800.000	555.000	1.800.000	3.800.000	800.000	3.000.000
9	Thiệu Long	7.000.000	3.200.000	45.000	800.000	555.000	1.800.000	3.800.000	800.000	3.000.000
10	Thiệu Giang	7.000.000	3.200.000	45.000	800.000	555.000	1.800.000	3.800.000	800.000	3.000.000
11	Thiệu Duy	7.000.000	3.200.000	45.000	800.000	555.000	1.800.000	3.800.000	800.000	3.000.000
12	Thiệu Nguyên	7.000.000	3.200.000	45.000	800.000	555.000	1.800.000	3.800.000	800.000	3.000.000
13	Thiệu Hợp	7.000.000	3.200.000	45.000	800.000	555.000	1.800.000	3.800.000	800.000	3.000.000
14	Thiệu Thịnh	7.000.000	3.200.000	45.000	800.000	555.000	1.800.000	3.800.000	800.000	3.000.000
15	Thiệu Quang	7.000.000	3.200.000	45.000	800.000	555.000	1.800.000	3.800.000	800.000	3.000.000
16	Thiệu Toán	7.000.000	3.200.000	45.000	800.000	555.000	1.800.000	3.800.000	800.000	3.000.000
17	Thiệu Chính	7.000.000	3.200.000	45.000	800.000	555.000	1.800.000	3.800.000	800.000	3.000.000
18	Minh Tâm	7.000.000	3.200.000	45.000	800.000	555.000	1.800.000	3.800.000	800.000	3.000.000
19	Thiệu Hoà	7.000.000	3.200.000	45.000	800.000	555.000	1.800.000	3.800.000	800.000	3.000.000
20	Thiệu Viên	7.000.000	3.200.000	45.000	800.000	555.000	1.800.000	3.800.000	800.000	3.000.000
21	Thiệu Lý	7.000.000	3.200.000	45.000	800.000	555.000	1.800.000	3.800.000	800.000	3.000.000
22	Thiệu Vận	7.000.000	3.200.000	45.000	800.000	555.000	1.800.000	3.800.000	800.000	3.000.000
23	Thiệu Trung	7.000.000	3.200.000	45.000	800.000	555.000	1.800.000	3.800.000	800.000	3.000.000
24	Tân Châu	7.000.000	3.200.000	45.000	800.000	555.000	1.800.000	3.800.000	800.000	3.000.000
25	Thiệu Giao	7.000.000	3.200.000	45.000	800.000	555.000	1.800.000	3.800.000	800.000	3.000.000

TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN THIỀU HÓA



**LỊCH HỘI NGHỊ TRUYỀN THÔNG TƯ VẤN
ĐỀ AN BẢO VỆ CHĂM SÓC NGƯỜI CAO TUỔI NĂM 2022**

TT	Tên xã, thị trấn	Ngày tháng thực hiện	Ghi chú
1	Thiệu Toán	18/4 đến 19/4/2022	
2	Thiệu Chính	21/4 đến 22/4/2022	
3	Thiệu Hòa	26/4 đến 27/4/2022	
4	Minh Tâm	28/4 đến 29/4/2022	
5	Thiệu Viên	04/5 đến 05/5/2022	
6	Thiệu Lý	11/5 đến 12/5/2022	
7	Thiệu Vận	16/5 đến 17/5/2022	
8	Thiệu Trung	18/5 đến 19/5/2022	
9	Tân Châu	24/5 đến 25/5/2022	
10	Thiệu Giao	26/5 đến 27/5/2022	
11	Thiệu Ngọc	31/5 đến 01/6/2022	
12	Thiệu Vũ	02/6 đến 03/6/2022	
13	Thiệu Tiến	06/6 đến 07/6/2022	
14	Thiệu Thành	08/6 đến 09/6/2022	
15	Thiệu Công	14/6 đến 15/6/2022	
16	Thiệu Phúc	16/6 đến 17/6/2022	
17	Thiệu Phú	21/6 đến 22/6/2022	
18	TT Thiệu Hóa	23/6 đến 24/6/2022	
19	Thiệu Nguyên	28/6 đến 29/6/2022	
20	Thiệu Long	30/6 đến 01/7/2022	
21	Thiệu Duy	05/7 đến 06/7/2022	
22	Thiệu Giang	07/7 đến 08/7/2022	
23	Thiệu Hợp	12/7 đến 13/7/2022	
24	Thiệu Thịnh	14/7 đến 15/7/2022	
25	Thiệu Quang	18/7 đến 19/7/2022	